

Bản án số:12/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21/01/2022

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/01/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị O, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 6, xã C N, huyện Thạch Thất, TP.Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ K, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2021 cùng các bản tự khai, biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn là chị Trần Thị O trình bày: Chị và anh Nguyễn Huy Đ có thời gian tìm hiểu 02 năm thì kết hôn, tổ chức cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Anh chị đăng ký kết hôn ngày 14/7/2014 tại UBND xã C N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc được khoảng 2 năm đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con và thường xuyên không ở nhà, chị đã bỏ

về nhà bố mẹ đẻ nhiều lần sau đó vợ chồng lại về chung sống nhưng anh Đ không thay đổi. Lần gần nhất chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ là từ tháng 3/2020 đến nay, từ đó vợ chồng chị cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 02/11/2014, hiện tại cháu đang ở với chị, nguyện vọng của chị xin được nuôi dưỡng cháu L. Chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Huy Đ, Tòa án không ghi được ý kiến của anh Đ với lý do: Ngày 30/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất cùng Công an xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất đã đến nhà anh Đ ở thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu để lấy lời khai ghi ý kiến của anh Đ về yêu cầu khởi kiện của chị O. Tuy nhiên, anh Đ vắng mặt tại nơi cư trú, bà Hảo là mẹ đẻ của anh Đ cho biết, anh Đ đi làm ăn xa, không có nhà, bà không biết thời điểm nào anh Đ trở về, đồng thời bà cho biết, anh Đ đã biết việc chị O có đơn xin ly hôn anh Đ tại Tòa án nhưng do gia đình bà theo đạo công giáo nên việc ly hôn là có tội với Chúa nên anh Đ không lên Tòa án làm việc. Việc Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị O và anh Đ gia đình bà không có ý kiến gì và anh Đ sẽ không ký bất cứ văn bản gì với Tòa án. Vì vậy, TAND huyện Thạch Thất cùng Công an xã Dị Nậu lập biên bản về việc không ghi được ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản xác minh ngày 30/11/2021 về tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Đ, chị O, bà Nguyễn Thị Thúc là trưởng thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu cho biết: Anh Đ, chị O là vợ chồng, anh chị có 01 con chung. Sau khi cưới anh chị chung sống cùng bố mẹ đẻ của anh Đ. Về mâu thuẫn cụ thể của anh chị, bà không nắm được vì hội phụ nữ xã Dị Nậu và thôn Đoàn Kết chưa tiến hành hòa giải mâu thuẫn của vợ chồng anh chị. Tuy nhiên, khoảng đầu năm 2020 anh Đ, chị O phát sinh mâu thuẫn, chị O đưa con về nhà ở cùng bố mẹ đẻ của chị O ở xã C N sinh sống, anh chị ly thân từ đó đến nay.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/11/2021, con chung của anh Đ, chị O là cháu Nguyễn Thị Phương ly cho biết: Trong trường hợp Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị O thì nguyện vọng của cháu là muốn được ở cùng chị O.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia

tổ tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về Sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 21/01/2022, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số .../2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/01/2022. Quyết định này đã được niêm yết hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Trần Thị O và anh Nguyễn Huy Đ kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C N, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 14/7/2014, do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh Đ, chị O được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo chị O trình bày là do anh Đ không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con và thường xuyên không ở nhà, chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ nhiều lần sau đó vợ chồng lại về chung sống nhưng anh Đ không thay đổi. Anh chị ly thân từ tháng 3/2020 đến nay. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng. Đời sống chung của anh chị không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị O để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 02/11/2014, hiện tại cháu đang ở với chị O, nguyện vọng của chị xin được nuôi dưỡng cháu L. Chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của cháu L và chị O, HĐXX thấy rằng cần tiếp tục giao cháu L cho chị O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng để tránh làm xáo trộn cuộc sống hiện tại và đảm bảo được quyền lợi của cháu L. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

2.4. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị O không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ cho đến khi chị O có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.5. Về tài sản, công nợ chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Trần Thị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 147, 227, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị O. Chị Trần Thị O được ly hôn anh Nguyễn Huy Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 02/11/2014 cho chị Trần Thị O trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Huy Đ cho đến khi chị Trần Thị O có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

4. Về án phí: Chị Trần Thị O phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

Biên lai thu số 0025211 ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã C N, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tạ Thị Ninh